

Số: /BC-SCT

Thái Bình, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2022.

Thực hiện Công văn số 365/SNV-CCHC ngày 30/3/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính (CCHC) định kỳ. Sở Công Thương báo cáo tình hình CCHC 6 tháng đầu năm 2022 (số liệu từ ngày 15/12/2021 đến hết ngày 14/6/2022) như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH.

1. Kế hoạch CCHC.

- Căn cứ các văn bản của UBND tỉnh: Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch công tác CCHC tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022-2025, Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 31/12/2021 về chương trình CCHC tỉnh Thái Bình năm 2022 và nhiệm vụ được giao Sở Công Thương đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 05/KH-SCT ngày 18/01/2022 về kế hoạch công tác CCHC Sở Công Thương năm 2022, Nội dung kế hoạch tập trung tại các nhóm nhiệm vụ chính: Công tác chỉ đạo điều hành; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính (TTHC); cải cách tổ chức, bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính.

- Công tác CCHC tại Sở Công Thương được quán triệt thường xuyên đến các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong các cuộc họp giao ban hàng tháng, cuộc họp chuyên môn đã nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC, công tác chỉ đạo điều hành chung tại cơ quan.

2. Kiểm tra công tác CCHC và thực hiện nhiệm vụ được giao.

Sở Công Thương tổ chức kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại đơn vị thông qua: các cuộc họp chuyên môn hàng tháng; cuộc kiểm tra, giám sát theo chuyên đề tại các chi bộ thuộc Đảng bộ Sở Công Thương, kết hợp theo dõi việc phối hợp giải quyết TTHC, phát hành văn bản đi, trả kết quả hồ sơ TTHC giữa các bộ phận có liên quan.

3. Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức

Thông qua kiểm tra hoạt động hành chính chung tại sở, hoạt động của đường dây nóng của Sở Công Thương (do lãnh đạo Sở phụ trách), hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh có thực hiện nội dung khảo sát sự hài lòng của người

dân, tổ chức. Kết quả không phát hiện hành vi vi phạm quy định hành chính và đảm bảo sự hài lòng của người dân, tổ chức khi đến liên hệ công tác.

4. Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, công đồng doanh nghiệp.

Theo nhiệm vụ chuyên môn được giao Sở Công Thương thực hiện các công tác về: giám sát, đánh giá dự án đầu tư; tiếp xúc, kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc phạm vi quản lý để tiếp thu ý kiến trong đó có ý kiến về các nội dung cải cách hành chính, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh theo đúng chương trình công tác được UBND tỉnh phê duyệt.

II. CẢI CÁCH THỂ CHẾ

Theo nhiệm vụ được giao, trong kỳ báo cáo Sở Công Thương không chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Công Thương duy trì thực hiện tốt công tác phối hợp với các sở, ban, ngành trong công tác nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trước khi cơ quan chủ trì soạn thảo trình UBND tỉnh phê duyệt. Đồng thời, theo nhiệm vụ được giao, Sở Công Thương đã tham gia góp ý vào nội dung:

- 04 dự thảo Luật: Luật sửa đổi luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Luật Phòng thủ dân sự; Luật Dầu khí sửa đổi; Luật Thanh tra Sửa đổi;

- 04 dự thảo Nghị định: Nghị định phát triển và quảng lý chợ; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP; Nghị định quy định chuyên giao một số công trình điện;

- 20 dự thảo Thông tư: Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với sở công thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thông tư hướng dẫn quản lý chương trình phát triển thị trường khoa học; Thông tư sửa đổi, bổ sung thông tư liên tịch số 12/2016/TTLTBKHCN-BTC hướng dẫn nội dung chi và quản lý quỹ phát triển khoa học công nghệ của doanh nghiệp; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 338/2016/TT-BCT; Thông tư sửa đổi bổ sung thông tư số 149/2014/TT-BTC; Thông tư quy định thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của cơ quan tổ chức nhà nước; Thông tư quy định chế độ báo cáo trong quản lý trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV; Thông tư sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV; Thông tư thay thế Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN; Thông tư quy định về phân loại và quản lý một số loại hình hạ tầng thương mại của Bộ Công Thương; Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quản lý chất thải có chứa nhân phóng xạ tự nhiên; Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn chai LPG composit; Thông tư quy định tổ

chức Đề án “Thúc đẩy chuyên giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn 2025, định hướng đến năm 2030”; Thông tư sửa đổi một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-BTTTT; Thông tư hướng dẫn chi tiết một số nội dung về hợp đồng xây dựng; Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2018/TT-BCT; Thông tư hướng dẫn một số nội dung thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Thông tư hướng dẫn kết nối, chia sẻ trao đổi thông tin dữ liệu số với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Thông tư hướng dẫn về nội dung yêu cầu kỹ thuật đối với cơ sở dữ liệu, hồ sơ quy hoạch.

III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH.

1. Thống kê thủ tục hành chính.

Đến thời điểm báo cáo có 122 TTHC lĩnh vực công thương các cấp còn hiệu lực, cụ thể:

- 19 TTHC do Bộ Công Thương ủy quyền cho phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Thái Bình thực hiện, gồm: 18 TTHC cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi CO theo các mẫu và 01 TTHC cấp mã MID (*Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 20/01/2020, số 2873/QĐ-UBND ngày 06/10/2020*);

- 90 TTHC cấp tỉnh: 77 TTHC (*Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 20/01/2020* và 13 TTHC (*Quyết định 1288/QĐ-UBND ngày 01/6/2021*).

- 13 TTHC lĩnh vực công thương cấp huyện (*Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 13/3/2019*).

- 00 TTHC lĩnh vực công thương cấp xã.

2. Vận hành Cổng dịch vụ công trực tuyến

Đến thời điểm báo cáo, Sở Công Thương có 71 DVCTT mức độ 3, mức độ 4 (*được công bố Danh mục tại các Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 và 2726/QĐ-UBND ngày 09/11/2021*).

- Các DVCTT thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương đã được vận hành ổn định trên hệ thống phần mềm Dịch vụ công của tỉnh, trong đó: 04 DVCTT lĩnh vực Xúc tiến thương mại là các DVCTT phát sinh với tần suất cao, được tiếp nhận, phân luồng giải quyết trên môi trường điện tử.

- 18 DVCTT cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi CO theo các mẫu là các TTHC do Cục Xuất nhập khẩu- Bộ Công Thương ủy quyền cho phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Thái Bình giải quyết được vận hành trên cổng Dịch vụ công Quốc gia có liên kết với hệ thống Quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử Ecosys.gov.vn, 100% hồ sơ TTHC CO được khai báo, thẩm định điện tử.

3. Kết quả giải quyết TTHC.

Từ 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023, Sở Công Thương đã tiếp nhận và giải quyết tổng số: 13401 hồ sơ. Trong đó:

- Số mới tiếp nhận trong kỳ: 13383 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua là: 18 hồ sơ.
- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 13280 hồ sơ; trước hạn: 13280 hồ sơ; quá hạn: 00 hồ sơ, trong đó: 7601 hồ sơ lĩnh vực Xúc tiến thương mại, 32 hồ sơ lĩnh vực An toàn thực phẩm, 62 hồ sơ lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước, 05 hồ sơ lĩnh vực quản lý cạnh tranh, 02 hồ sơ lĩnh vực hóa chất, 01 hồ sơ lĩnh vực Điện, 5698 hồ sơ lĩnh vực xuất nhập khẩu.
- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 121 hồ sơ; trong đó: 121 hồ sơ trong hạn, 00 hồ sơ quá hạn.
- Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn: 100%.

IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Đến thời điểm báo cáo, Sở Công Thương có:

- 08 phòng, gồm: 48 biên chế có mặt/49 biên chế được giao, 05 lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.
- 01 đơn vị trực thuộc là Trung tâm Khuyến công và TVPTCN, gồm 13 biên chế có mặt/15 biên chế được giao. Sở Công Thương đã xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức cho Trung tâm Khuyến công và TVPTCN đang chờ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ

Sở Công Thương duy trì triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về cải cách chế độ công vụ. Năm 2022, Sở Công Thương đã tuyển dụng 01 công chức thông qua thi tuyển.

VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG

Sở Công Thương duy trì thực hiện nghiêm túc, minh bạch các quy định về tài chính, đẩy mạnh tiết kiệm kinh phí sử dụng ngân sách nhà nước, thực hiện phân bổ kinh phí về điện, nước, dịch vụ vệ sinh, chăm sóc cây cảnh, bảo vệ đời sống Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp.

Trung tâm Khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp là đơn vị công lập trực thuộc Sở đã thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

VII. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ.

Trong kỳ báo cáo, Sở Công Thương đã hoàn thành một số nhiệm vụ:

- Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ Kế hoạch số 03/KH-SCT ngày 07/01/2022 về ứng dụng CNTT năm 2022 tại cơ quan Sở.
- Duy trì việc tiếp nhận, giải quyết TTHC, DVCTT thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, Mạng Văn phòng điện tử liên thông tỉnh đảm bảo công tác giải quyết TTHC được nhanh chóng, chính xác, đúng quy định. Sở Công Thương đã tiếp nhận, giải quyết

7595 TTHC lĩnh vực Xúc tiến thương mại – DVCTT mức độ 4, đạt chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 2404/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh.

Trên đây là kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2022 của Sở Công Thương, Sở Công Thương trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tô Thị Hương Lan